

CÔNG TY CỔ PHẦN SMD GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SMD GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL SMD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GLOBAL SMD ,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108164187

3. Ngày thành lập: 08/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, tòa nhà Lya Building, số 24, ngõ 12 Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.66829595

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669(Chính)
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: Vải nhung và vải bông, Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, Các loại vải bằng đan móc khác; Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan	1321
4.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
6.	In ấn	1811
7.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
8.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
10.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
13.	Sản xuất giày dép	1520

14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
16.	Sản xuất máy luyện kim	2823
17.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
18.	Bán buôn thực phẩm	4632
19.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
20.	Điều hành tua du lịch	7912
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
37.	Bán buôn gạo	4631
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
39.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
41.	Bán buôn tổng hợp	4690
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Xây dựng nhà các loại	4100
44.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê; Xây dựng đường hầm; Các công trình thể thao ngoài trời;	4290
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SMD HOLDINGS	Tầng 6, tòa nhà LYA BUILDING, số 24, ngõ 12, phố Đào Tấn, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.400.000	24.000.000.000	80,000	0106666047	
			Tổng số	2.400.000	24.000.000.000	80,000		
2	TRÌNH TUỜNG VI	Số 29, ngõ 179, phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5,000	001189006938	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5,000		
3	ĐOÀN VĂN PHÚC	Ô 21, Lô L, tổ 56, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5,000	B4764081	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5,000		

4	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	49 phố Hàng Quạt, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5,000	0220770016 30	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5,000		
5	ĐẶNG TẤT TRUNG	Số 2, ngõ 29, phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5,000	0010780032 76	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐOÀN VĂN PHÚC**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *09/10/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: *B4764081*

Ngày cấp: *23/12/2010*

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ô 21, Lô L, tổ 56, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Ô 21, Lô L, tổ 56, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội